

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1416/QĐ - UBND

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1072/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2082/TTr-SNN ngày 05/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 05 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực Trồng trọt và Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh.

(Nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

1. Đăng tải công khai đầy đủ nội dung quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC được công bố tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; phối hợp với Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm yết, công khai TTHC tại nơi tiếp nhận, giải quyết theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử, tái cấu trúc quy trình thực hiện TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và cung cấp, tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia khi đủ điều kiện theo quy định.

Thời hạn hoàn thành chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh,
- Công TTĐT, Chuyên viên NN-TN;
- Lưu: VT, KSTTHC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải



Phụ lục

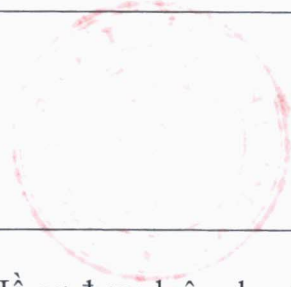
**NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
LĨNH VỰC CHĂN NUÔI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN TỈNH BẮC NINH**

(Kèm theo Quyết định số 1416 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

I. CẤP TỈNH

1. Tên thủ tục hành chính: **Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công (Mã hồ sơ TTHC: 1.012832)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Bước 1	<p>- Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>+ Trực tiếp</p> <p>+ Trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh (https://dvc.bacninh.gov.vn);</p> <p>+ Qua hệ thống bưu chính.</p> <p>- Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ</p> <p>+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận kiểm tra thành phần hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ đầy đủ thành phần; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi</p>	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Từ 0,5 ngày	Giấy hẹn hoặc Thông báo về tình trạng hồ sơ cần chỉnh sửa, các hướng dẫn (nếu có)

	trường điện tử: trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ			
Bước 2	Lãnh đạo Sở phân công Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản giải quyết hồ sơ theo quy định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5 ngày	Hồ sơ được luân chuyển kịp thời
Bước 3	- Sau khi nhận hồ sơ bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và hợp lệ theo quy định, cán bộ phòng chuyên môn số hoá hồ sơ. Thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án.	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan	9 ngày	Biên bản thẩm tra điều kiện hỗ trợ, dự kiến mức kinh phí hỗ trợ cho dự án
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản xem xét hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT.	Lãnh đạo Chi cục	01 ngày	Dự thảo Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP gửi tới tổ chức, cá nhân
Bước 5	Duyệt hồ sơ: Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư. Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện, Sở Nông nghiệp và PTNT gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	03 ngày	Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP gửi tới tổ chức,

	lý do. Trường hợp kết quả thẩm tra đủ điều kiện Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi và gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh			cá nhân
Bước 6	Cán bộ chuyên môn thực hiện số hoá.	Cán bộ chuyên môn	0,5 ngày	
Bước 7	Nhận và chuyển kết quả cho Trung tâm HCC để trả cho công dân	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Văn bản thẩm tra hỗ trợ đầu tư theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP gửi tới tổ chức, cá nhân
Bước 8	<p>1. Căn cứ vào quy định của pháp luật về đầu tư công; tổng hợp nhu cầu đề xuất hỗ trợ của tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư vào chăn nuôi của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh trong phiên họp gần nhất để ban hành văn bản về kế hoạch đầu tư công hàng năm vốn ngân sách nhà nước.</p> <p>2. Khi có văn bản của HĐND tỉnh, UBND tỉnh ra Quyết định kế hoạch đầu tư công hàng năm vốn ngân sách nhà nước. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm gửi kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính. - Trung tâm Hành chính công để: Sở Nông nghiệp đề số hoá và lưu trữ; trả cho cá nhân, tổ chức 	Sở Kế hoạch và Đầu tư Văn phòng UBND tỉnh Trung tâm Hành chính công; Sở Nông nghiệp và PTNT	Theo quy chế làm việc của HĐND; UBND tỉnh và theo quy định hiện hành	Điều 13 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP
Tổng thời gian giải quyết TTHC (không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)			15 ngày, tính từ ngày nhận đủ hồ sơ (không bao gồm thời gian tại bước 8)	

2. Tên thủ tục hành chính: **Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công (Mã hồ sơ TTHC: 1.012833)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Bước 1	<p>- Tiếp nhận hồ sơ</p> <p>+ Trực tiếp</p> <p>+ Trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh (https://dvc.bacninh.gov.vn);</p> <p>+ Qua hệ thống bưu chính.</p> <p>- Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ</p> <p>+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận kiểm tra thành phần hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ đầy đủ thành phần; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử: trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p>	<p>Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh</p>	<p>Từ 0,5 ngày</p>	<p>Giấy hẹn hoặc Thông báo về tình trạng hồ sơ cần chỉnh sửa, các hướng dẫn (nếu có)</p>
Bước 2	<p>Lãnh đạo Sở phân công Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản giải quyết hồ sơ theo quy định</p>	<p>Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT</p>	<p>0,5 ngày</p>	<p>Hồ sơ được luân chuyển kịp thời</p>

<p>Bước 3</p>	<p>- Sau khi nhận hồ sơ bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và hợp lệ theo quy định, cán bộ phòng chuyên môn số hoá hồ sơ.</p> <p>Thành lập Hội đồng nghiệm thu và tiến hành nghiệm thu</p> <p>Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT thành lập Hội đồng nghiệm thu có đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong trường hợp cần thiết</p>	<p>Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong trường hợp cần thiết</p>	<p>06 ngày</p>	<p>Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu</p>
<p>Bước 4</p>	<p>Hội đồng nghiệm thu tổ chức kiểm tra thực địa dự án trong trường hợp cần thiết. Căn cứ nội dung nghiệm thu, Hội đồng nghiệm thu xác định công trình, hạng mục công trình được hỗ trợ, mức hỗ trợ và lập Biên bản nghiệm thu theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP</p>	<p>Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và đại diện các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong trường hợp cần thiết</p>	<p>15 ngày</p>	<p>Biên bản nghiệm thu theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 106/2024/NĐ-CP</p>

Bước 5	Sở Nông nghiệp và PTNT trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	01 ngày	Dự thảo Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.
Bước 6	Duyệt hồ sơ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân; trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	08 ngày	Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.
Bước 7	Kết quả gửi: - Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính. - Trung tâm Hành chính công để: cán bộ chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT để số hoá và lưu trữ; trả cho cá nhân, tổ chức	Sở Nông nghiệp và PTNT; Trung tâm Hành chính công tỉnh	01 ngày	Quyết định hỗ trợ đầu tư cho tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.
Tổng thời gian giải quyết TTHC (không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)			32 ngày, tính từ ngày nhận đủ hồ sơ	

3. Tên thủ tục hành chính: **Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước (Mã hồ sơ TTHC: 1.012834)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ + Trực tiếp + Trực tuyến một phần: Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Từ 0,5 ngày	Giấy hẹn hoặc Thông báo về tình trạng hồ sơ cần chỉnh sửa, các hướng dẫn (nếu có)

	<p>(https://dvc.bacninh.gov.vn);</p> <p>+ Qua hệ thống bưu chính.</p> <p>- Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ</p> <p>+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận kiểm tra thành phần hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ đầy đủ thành phần; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử: trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p>			
Bước 2	Lãnh đạo Sở phân công Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản giải quyết hồ sơ theo quy định	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	0,5 ngày	Hồ sơ được luân chuyển kịp thời
Bước 3	<p>- Sau khi nhận hồ sơ bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và hợp lệ theo quy định, cán bộ phòng chuyên môn số hoá hồ sơ.</p> <p>Thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ</p> <p>Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ.</p> <p>Hội đồng thẩm định có đại diện Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ban, ngành và lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ban, ngành và lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan.	12 ngày	Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; biên bản thẩm định hồ sơ

Bước 4	Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	01 ngày	Dự thảo Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ
Bước 5	Duyệt hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ; trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ
Bước 7	Kết quả gửi: - Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính. - Trung tâm Hành chính công để: cán bộ chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT để số hoá và lưu trữ; trả cho cá nhân, tổ chức	Sở Nông nghiệp và PTNT; Trung tâm Hành chính công tỉnh	01 ngày	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ
Tổng thời gian giải quyết TTHC (không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)			20 ngày, tính từ ngày nhận được đủ hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	

II. CẤP HUYỆN

1. Tên thủ tục hành chính: **Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước (Mã hồ sơ TTHC: 1.012836)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Bước 1	- Tiếp nhận hồ sơ + Trực tiếp tại Trung tâm hành công cấp huyện. + Trực tuyến toàn trình: Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh (https://dvc.bacninh.gov.vn); + Qua hệ thống bưu chính.	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm hành chính công cấp huyện	Từ 0,5 ngày	Giấy hẹn hoặc Thông báo về tình trạng hồ sơ cần chỉnh sửa, các hướng dẫn (nếu có)
Bước 2	Phân công Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp huyện tham mưu giải quyết hồ sơ theo quy định	Lãnh đạo UBND cấp huyện	0,5 ngày	Hồ sơ được luân chuyển kịp thời
Bước 3	Sau khi nhận hồ sơ Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp huyện kiểm tra hồ sơ: trong thời hạn 03 ngày, Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp huyện xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp huyện	03 ngày	Kiểm tra hồ sơ
Bước 4	Sau khi nhận hồ sơ bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và hợp lệ theo quy định, cán bộ Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp số hoá hồ sơ. Thẩm định, nghiệm thu kết quả phối giống	Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp	80 ngày	Biên bản nghiệm thu kết quả phối giống

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
	Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp huyện được giao nhiệm vụ tham mưu UBND cấp huyện phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định, nghiệm thu kết quả phối giống nhân tạo gia súc theo quy định, trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.			
Bước 5	Duyệt hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đơn vị đã cung cấp vật tư, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái; trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do	Lãnh đạo UBND cấp huyện	05 ngày	Quyết định hỗ trợ cung cấp vật tư, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái
Bước 6	Cán bộ chuyên môn thực hiện số hoá kết quả thực hiện.	Cán bộ chuyên môn	0,5 ngày	
Bước 7	Nhận và chuyển kết quả cho Trung tâm HCC cấp huyện để trả cho công dân	Trung tâm Hành chính công cấp huyện	0,5 ngày	Quyết định hỗ trợ cung cấp vật tư, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái
Tổng thời gian giải quyết TTHC (không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)				90 ngày, tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ

2. Tên thủ tục hành chính: **Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ, đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước (Mã hồ sơ TTHC: 1.012837)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ: Trực tiếp tại Trung tâm hành công cấp huyện	Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm hành chính công cấp huyện	Từ 0,5 ngày	Giấy hẹn hoặc Thông báo về tình trạng hồ sơ cần chỉnh sửa, các hướng dẫn (nếu có)
Bước 2	Phân công Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp huyện tham mưu giải quyết hồ sơ theo quy định	Lãnh đạo UBND huyện	0,5 ngày	Hồ sơ được luân chuyển kịp thời
Bước 3	Sau khi nhận hồ sơ Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp huyện kiểm tra hồ sơ. Trong thời hạn 03 ngày, Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp huyện xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp huyện	03 ngày	Kiểm tra hồ sơ
Bước 4	Sau khi nhận hồ sơ bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và hợp lệ theo quy định, cán bộ Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp số hoá hồ sơ. Thẩm định hồ sơ Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp huyện được giao nhiệm	Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp	12 ngày	Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/ Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
	vụ tiến hành thẩm định hồ sơ			
Bước 5	Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp được giao nhiệm vụ tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ; trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản cho đối tượng được hỗ trợ và nêu rõ lý do.	Lãnh đạo UBND cấp huyện	03 ngày	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ
Bước 6	Cán bộ chuyên môn thực hiện số hoá kết quả thực hiện.	Cán bộ chuyên môn thực	0,5 ngày	
Bước 7	Nhận và chuyển kết quả cho Trung tâm HCC cấp huyện để trả cho công dân	Trung tâm Hành chính công cấp huyện	0,5 ngày	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ
Bước 8	Thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đối tượng được hỗ trợ theo quy định của Luật Ngân sách	UBND cấp huyện	20 ngày	Hỗ trợ kinh phí cho đối tượng được hỗ trợ
Tổng thời gian giải quyết TTHC (không kể thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ)			40 ngày, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	